

Số: /BC-UBND

Cỏ Đạm, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO
Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2025

Thực hiện văn bản số 1364/TT-NV₁ ngày 09/12/2025 của Thanh tra tỉnh Hà Tĩnh về việc đề nghị báo cáo tình hình thực hiện công tác Tiếp công dân, giải quyết Khiếu nại, Tố cáo. UBND xã Cỏ Đạm báo cáo kết quả thực hiện từ ngày 01/7/2025 đến nay như sau:

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Thực hiện mô hình chính quyền 2 cấp, công chức thuộc Văn phòng HĐND-UBND xã được phân công thực hiện nhiệm vụ trực tiếp tiếp công dân thường xuyên tại trụ sở UBND xã; Chủ tịch UBND xã thực hiện tiếp công dân định kỳ vào ngày thứ Năm hằng tuần và tiếp đột xuất đối với các vụ việc phức tạp, có nhiều người tham gia theo quy định.

a. Về khiếu nại: Tiếp nhận 01 đơn khiếu nại của công dân.

b. Về tố cáo: Tiếp nhận 01 đơn tố cáo của công dân.

c. Về kiến nghị, phản ánh: Tiếp nhận 63 đơn kiến nghị, phản ánh

2. Nguyên nhân

a. Nguyên nhân khách quan

Một số quy định pháp luật còn chồng chéo, thiếu thống nhất, chưa phù hợp thực tiễn; nhất là trong lĩnh vực đất đai, giải quyết chế độ, chính sách xã hội.

b. Nguyên nhân chủ quan

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật còn hạn chế, hình thức tuyên truyền chưa đa dạng, dẫn đến người dân chưa nắm rõ quyền, nghĩa vụ, trình tự, thủ tục khiếu nại, tố cáo theo luật định.

c. Nguyên nhân từ phía công dân

Một số vụ việc đã được cấp có thẩm quyền giải quyết, mặc dù đã được giải thích nhưng công dân vẫn tiếp tục đến đề nghị gặp người đứng đầu trình bày ý kiến về vụ việc đã được giải quyết nhưng không cung cấp được thông tin, tình tiết mới gây thiệt hại về thời gian, công sức tổ chức, cá nhân xử lý đơn.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân (Biểu 01/TCD)

- Tổng số lượt công dân được tiếp: 65 lượt; số người được tiếp: 65 người; số vụ việc: 65 vụ việc (tiếp lần đầu: 65, tiếp nhiều lần: 0). Trong đó (khiếu nại: 01 đơn, Tố cáo: 01 đơn; kiến nghị phản ánh: 63 đơn). Tổng số đoàn đông người được tiếp: 0 đoàn; với số vụ việc: 0 vụ việc.

- Kết quả tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã: 18/23 phiên (78%), tiếp 11 công dân với 11 vụ việc. Người được uỷ quyền 5/23 phiên (22%), tiếp 6 công dân với 6 vụ việc.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu 02/XLD)

a) Tổng số đơn đã tiếp nhận trong kỳ: 65 đơn.

- Số đơn đã xử lý: 65 đơn.

- Số đơn đủ điều kiện xử lý: 65 đơn.

- Số đơn thuộc thẩm quyền: 65 đơn.

- Số vụ việc thuộc thẩm quyền: 65 đơn.

b) Phân loại, xử lý đơn thuộc thẩm quyền: 65 đơn.

- Số đơn khiếu nại: 01 đơn khiếu nại lần đầu thuộc lĩnh vực đất đai.

- Số đơn tố cáo: 01 đơn tố cáo lần đầu thuộc lĩnh vực đất đai.

- Số đơn kiến nghị, phản ánh: 63 đơn thuộc lĩnh vực đất đai.

c) Phân loại, xử lý đơn không thuộc thẩm quyền: Không có

- Số đơn đã hướng dẫn công dân gửi đơn. Không có

- Số đơn đã chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Không có

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo (Biểu 03/GQKN, 04/GQTC)

a) Giải quyết khiếu nại

- Thụ lý 01 đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền đủ điều kiện xử lý. Đơn đang giải quyết.

b) Giải quyết tố cáo

- Thụ lý 01 đơn tố cáo thuộc thẩm quyền đủ điều kiện xử lý. Đơn đang giải quyết.

4. Kết quả thi hành Quyết định giải quyết khiếu nại, thực hiện Kết luận nội dung tố cáo (Biểu 05/KQTH). Không có

5. Bảo vệ người tố cáo. Không có

6. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (06/QLKNTC)

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện nhiệm vụ trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong thời kỳ báo cáo trên địa xã luôn được cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Các vụ việc còn tồn đọng có tính chất phức tạp luôn được lãnh đạo xã thường xuyên nắm tình hình, cho ý kiến chỉ đạo để giải quyết, tháo gỡ.

- Việc phối hợp giữa các phòng chuyên môn, tổ chức trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo luôn được quan tâm; sự chủ động phối hợp chặt chẽ giữa các phòng chuyên môn Ủy ban nhân dân xã với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã trong việc giải quyết các phản ánh, kiến nghị của các tổ chức, công dân, đẩy mạnh công tác dân vận, hòa giải cơ sở nhằm giảm thiểu các tranh chấp khiếu nại có tính chất kéo dài.

- UBND xã đã bố trí cơ sở vật chất thuận lợi phục vụ công tác Tiếp dân, số điện thoại đường dây nóng, cán bộ phụ trách Tiếp công dân. Lịch Tiếp công

dân và Nội quy, quy chế Tiếp công dân đã được UBND xã niêm yết công khai tại Phòng Tiếp công dân, đăng tải lên trang thông tin điện tử của xã theo đúng quy định. Qua đó, góp phần ổn định, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã, hạn chế tình trạng tập trung đông người, phức tạp.

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Ngay sau khi đi vào tổ chức hoạt động mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo Văn phòng HĐND và UBND xã kịp thời tham mưu xây dựng các văn bản để thực hiện công tác tiếp công dân của UBND xã: Quyết định số 1317/QĐ-UBND ngày 03/12/2025 về việc ban hành Quy chế tổ chức tiếp công dân, tiếp nhận xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Trụ sở tiếp công dân xã Cổ Đạm; Quyết định số 1336/QĐ-UBND ngày 05/12/2025 ban hành Nội quy Tiếp công dân tại Trụ sở Tiếp công dân xã Cổ Đạm; Quyết định số 754/QĐ-UBND ngày 14/7/2025 về việc phân công công chức phụ trách công tác tiếp công dân; Hàng tháng đều ban hành lịch tiếp công dân và sau mỗi phiên tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã đều có thông báo đến cán bộ, công chức và người được tiếp để biết và thực hiện

c) Thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (tổng số cuộc, tổng số đơn vị được thanh tra, số đơn vị có vi phạm), kiến nghị xử lý trách nhiệm (hành chính, chuyển cơ quan điều tra); số kết luận thực hiện, kết quả thực hiện (số tổ chức, cá nhân đã xử lý hành chính, khởi tố). Không có.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm, kết quả

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy và sự phối kết hợp của các phòng, đơn vị, đoàn thể, thôn dân cư trong giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

- Thực hiện nghiêm lịch tiếp công dân định kỳ và thường xuyên, chỉ đạo các phòng chuyên môn trong thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết KNTC, giải quyết cơ bản kịp thời các vụ việc mới phát sinh ngay từ cơ sở góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị của địa phương.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là các chính sách về đất đai, an sinh xã hội. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, kiến nghị, phản ánh, thường xuyên tổ chức gặp gỡ, đối thoại với công dân, bảo đảm công khai, dân chủ, khách quan, tuân theo pháp luật.

2. Tồn tại, hạn chế

- Công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo là kiêm nhiệm, nghiệp vụ có mặt còn hạn chế nên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ đôi lúc phối hợp chưa được thường xuyên, công tác tham mưu có lúc chưa kịp thời.

- Việc tiếp dân, phân loại, xử lý đơn thư tại Bộ phận Tiếp công dân có lúc còn lúng túng, chưa bài bản, hiệu quả công tác tiếp công dân chưa cao.

- Tỷ lệ giải quyết đơn thư theo thẩm quyền ở một số phòng ban, đơn vị tham mưu cho UBND xã còn thấp, tiến độ giải quyết chậm, có lúc còn xem nhẹ,

chưa giải quyết kịp thời còn để kéo dài mặc dù Bộ phận Tiếp công dân đã tham mưu cho UBND xã có công văn đôn đốc giải quyết nhiều lần.

- Một số đơn thư kiến nghị đã được Tòa án, UBND huyện cũ và các xã trước đây tiếp nhận và giải quyết nhiều lần nhưng người dân vẫn tiếp tục kiến nghị đối với chính quyền địa phương 02 cấp, gây mất thời gian công sức của CBCC trong quá trình xử lý đơn.

3. Nguyên nhân

a. Nguyên nhân khách quan

- Cơ chế, chính sách liên quan đến những nội dung KNTC, KNPA của công dân đặc biệt là liên quan đến lĩnh vực đất đai còn nhiều bất cập, chưa phù hợp, thay đổi qua các thời kỳ; vẫn còn có sự chênh lệch giữa giá đất bồi thường so với giá trị đất thực tế; một bộ phận công dân mức độ hiểu biết pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật có phần còn hạn chế, dẫn đến phát sinh KNTC, KNPA.

- Pháp luật chưa có hướng dẫn cụ thể về xử lý đối với các trường hợp KNTC sai. Chưa có chế tài quy định đối với các vụ việc KNTC đã được cơ quan hành chính các cấp giải quyết hết thẩm quyền nhưng công dân vẫn cố tình gửi đơn, tập trung đến các cơ quan hành chính để KNPA tiếp mà không thực hiện việc khởi kiện ra cơ quan Tòa án.

- Các quy định cụ thể về PCTN, lãng phí chưa được điều chỉnh, bổ sung đầy đủ, vẫn còn thiếu các quy định và biện pháp cần thiết cho công tác đấu tranh chống tội phạm tham nhũng, tiêu cực; cơ chế, chính sách để kiểm soát tài sản, thu nhập, nguồn gốc tài sản, thu nhập và giải pháp răn đe để người có điều kiện tham nhũng không dám tham nhũng chưa đủ mạnh và hiệu quả chưa cao.

- Chưa có các biện pháp hữu hiệu để người tố cáo, tố giác hành vi tham nhũng và người thân của họ được bảo vệ an toàn tuyệt đối, đồng thời được vinh danh, khen thưởng xứng đáng.

- Một số công dân chưa hiểu rõ các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của người KNTC nên thực tế tình hình KNTC sai hoặc KNTC có đúng có sai vẫn còn phổ biến và chiếm tỷ lệ cao. Nhiều đơn thư có nội dung không rõ ràng hoặc trình bày không đúng nội dung yêu cầu giải quyết. Đặc biệt, có một số trường hợp nội dung đơn thư đã được các cấp, các ngành giải quyết, trả lời đúng quy định của pháp luật nhưng vẫn cố tình tiếp tục KNTC làm phức tạp tình hình.

b. Nguyên nhân chủ quan

- Chất lượng giải quyết đơn thư nói chung và giải quyết KNTC còn hạn chế, thời gian giải quyết còn chậm.

- Công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực, nhất là lĩnh vực đất đai (đặc biệt là cấp xã) qua nhiều thời kỳ còn nhiều sai sót, chậm được xử lý.

- Việc tổ chức tuyên truyền pháp luật về Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật PCTN đã được triển khai nhưng chưa đạt kết quả cao, nhất là tuyên truyền trong các tầng lớp Nhân dân.

V. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

- Thời gian tới khi chính quyền địa phương hai cấp đang trong quá trình hoàn thiện, dự báo sẽ tiềm ẩn phát sinh KNTC liên quan đến giải quyết chế độ, chính sách,

quyền và lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và việc bố trí công việc, việc giải quyết các thủ tục hành chính, đặc biệt là thủ tục hành chính về lĩnh vực đất đai (thời điểm chuyển giao nhiệm vụ khi thực hiện chính quyền hai cấp, việc tổ chức lại Văn phòng đăng ký đất đai và các đơn vị sự nghiệp);...

- Mặc dù, một số vụ việc KNTC kéo dài nhiều năm đã được các cấp, các ngành tập trung giải quyết, góp phần ổn định tình hình chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; tuy vậy, thời gian tới việc khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường khi xử lý rác thải, công tác thu hồi đất, bồi thường GPMB thực hiện các công trình, dự án,... dự báo sẽ tiếp tục phát sinh các KNTC, KNPA của công dân; bên cạnh đó vẫn còn một số vụ việc có dấu hiệu phức tạp, giải quyết chưa dứt điểm do còn nhiều vướng mắc sẽ dẫn đến công dân tập trung khiếu kiện đông người lên Tỉnh, ra Trung ương ... gây áp lực yêu cầu giải quyết làm mất trật tự công cộng.

- Tình hình tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn vẫn có thể diễn biến khó lường, hành vi tham nhũng sẽ ngày càng tinh vi hơn; tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc để trục lợi, tình trạng “tham nhũng vặt” ở một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức có thể diễn ra ở một số cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương. Một số lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng, như: đất đai, tài nguyên khoáng sản, đầu tư hạ tầng kỹ thuật, mua sắm tài sản công, các dự án đầu tư công có nguồn vốn từ ngân sách, vốn kinh doanh của đơn vị nhà nước, dịch vụ công, đấu giá quyền sử dụng đất; công tác đề bạt, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ...vv. Nhóm hành vi tham nhũng dễ xảy ra cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa và đấu tranh đó là: lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành nhiệm vụ công vụ vì vụ lợi; đưa hối lộ, môi giới hối lộ để giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG KỲ TIẾP THEO

- Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các Nghị quyết, Chỉ thị của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC. Đặc biệt là việc triển khai các quy định (quy định tạm thời) về bố trí công tác tiếp công dân sau sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy tại các đơn vị, địa phương.

- Thanh tra tỉnh phối hợp tốt với Ban Tiếp công dân tỉnh và các sở, ngành, địa phương liên quan theo dõi sát diễn biến tình hình KNTC tại các đơn vị, địa phương; chủ động đôn đốc, hướng dẫn, chỉ đạo các địa phương giải quyết kịp thời đối với các vụ việc chuyển tiếp khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp và các vụ việc mới phát sinh, tập trung xử lý các vụ việc tiềm ẩn phát sinh điểm nóng, không để công dân đi lại nhiều lần, gây bức xúc. Đối với các vụ việc có tính chất phức tạp, vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo, tham vấn của cơ quan chuyên môn cấp trên để xử lý kịp thời.

- Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức đối với công tác tiếp công

dân, giải quyết KNTC; tăng cường công tác tuyên truyền, đối thoại, giải thích để nâng cao hiểu biết pháp luật, giúp người dân thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ về KNTC.

- Tiếp tục kiểm tra, rà soát, tham mưu giải quyết dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài theo Kế hoạch 363/KH-TTCTP của Thanh tra Chính phủ.

- Các cấp, ngành thường xuyên bám sát địa bàn, tập trung giải quyết kịp thời KNTC phát sinh; chú trọng làm tốt công tác hòa giải gắn với vận động Nhân dân chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hạn chế việc KNTC trái quy định, vượt cấp.

- Tăng cường công tác tư vấn, góp ý tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn khi giải quyết vụ việc KNTC phức tạp; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chủ trương hướng về cơ sở để giải quyết các KNTC ngay từ khi mới phát sinh.

- Triển khai kịp thời các cuộc thanh tra trách nhiệm, gắn với thanh tra công vụ để nâng cao trách nhiệm người đứng đầu và cán bộ, công chức trong thực thi nhiệm vụ, giảm tối đa các KNTC, KNPA của công dân.

- Thường xuyên tập huấn, nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết KNTC. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các ngành, các cấp trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư KNTC, KNPA, trong đó lưu ý làm tốt công tác đối thoại, hòa giải cơ sở, nhất là đối với những nơi tiềm ẩn phát sinh đơn thư trong quá trình thực hiện công tác bồi thường, GPMB, tái định cư.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị cấp trên quan tâm tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên sâu về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã; đồng thời ban hành hoặc hướng dẫn kịp thời các văn bản liên quan để trang bị đầy đủ kiến thức pháp luật, bảo đảm thực hiện tốt nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định pháp luật.

Trên đây là Báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị năm 2025, UBND xã Cổ Đàm báo cáo Thanh tra tỉnh tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban kiểm tra Đảng ủy;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Văn Hà